

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG

Bản án số: 191/2024/HS-ST

Ngày 05 tháng 12 năm 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hùng Bích - Bà Huỳnh Thị Thúy Hoa

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Kiệt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 188/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2024/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 11 năm 2024; thông báo số 17/2024/TB-TA, ngày 19 tháng 11 năm 2024 về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa đối với bị cáo:

Trần Thị Kiều T, sinh ngày 03 tháng 11 năm 1994 tại huyện C, tỉnh An Giang. Nơi thường trú: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh An Giang; Nơi ở hiện tại: căn hộ S chung cư B, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn: Không; Con ông Trần Văn N và bà Lê Thị Thu B; bị cáo có chồng tên Lê Văn M, có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 21/3/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Xuyên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Thu B, sinh năm 1966. Nơi thường trú: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh An Giang. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Cao Thành N1, sinh năm 1999. vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 21 tháng 3 năm 2024, nhận được tố giác của quần chúng nhân dân tại khu chung cư B, khóm T, phường M, thành phố Long Xuyên có đối tượng nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy nên Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh An Giang phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Long Xuyên và Công an phường Mỹ Hòa đến địa điểm trên kiểm tra phát hiện Trần Thị Kiều T đi từ hướng thang máy ra sảnh chung cư B, tay trái cầm một bọc nylon màu trắng có biểu hiện nghi vấn, nên lực lượng công an tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong bọc nylon màu trắng T cầm bên trong có 01 bọc vải màu trắng trên bọc vải có in chữ NINU & NICK, bên trong bọc vải có 01 bọc nylon trong suốt có rãnh kẹp viền đỏ có chứa 15 viên nén màu xám nghi là ma túy và 03 bọc nylon trong suốt có rãnh kẹp viền đỏ bên trong mỗi bọc đều có tinh thể màu trắng nghi là ma túy, nên lực lượng Công an lập biên bản và thu giữ tang vật.

** Vật chứng thu giữ:* 01 bọc nylon trong suốt có rãnh kẹp viền đỏ chứa 15 viên nén màu xám nghi là ma túy và 03 bọc nylon trong suốt có rãnh kẹp viền đỏ bên trong mỗi bọc có tinh thể màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong trong phong bì màu trắng); 01 bọc nylon màu trắng quai xách; 01 bọc vải màu trắng trên bọc vải có in chữ NINU & NICK; 01 điện thoại Iphone 15ProMax; 01 ốp lưng điện thoại màu vàng.

Đến 12 giờ 50 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Thị Kiều T tại căn hộ H chung cư B, khóm T, phường M, thành phố Long Xuyên, phát hiện thu giữ trong phòng ngủ bên phải căn hộ của Trần Thị Kiều T:

- Trên mặt bàn gỗ có: 01 bật lửa bằng kim loại; 01 cân điện tử; 01 muỗng kim loại; 10 bọc nylon trong suốt màu xanh và 10 bọc nylon trong suốt màu đỏ chưa qua sử dụng; 01 hộp giấy màu vàng bên trong có 04 bọc nylon có rãnh kẹp viền xanh bên trong mỗi bọc chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy; 01 bọc nylon có rãnh kẹp viền đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy; 01 bọc nylon có rãnh kẹp viền đỏ bên trong chứa 03 viên nén màu xám nghi là ma túy (được niêm phong ký hiệu gói 1).

- Trên mặt nền gạch dưới bàn gỗ 01 đĩa sứ màu hồng, trên đĩa sứ có: Chất tinh thể trắng nghi là ma túy (được niêm phong ký hiệu gói 2); 01 ống hút bằng giấy màu đỏ; 01 thẻ nhựa ngân hàng màu xám có chữ TRAN THI KIEU T.

- Thu giữ tại nhà xe chung cư: 01 xe mô tô Vario màu đen, biển số 67L2-591.25.

** Kết luận giám định số 401/KL-KTHS(MT-GT) ngày 27 tháng 3 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, xác định:*

- 01 phong bì màu trắng được niêm phong in dấu tròn màu đỏ của Công an phường M, thành phố Long Xuyên và các chữ ký ghi tên Lê Hoàng T1, Huỳnh Trung T2, Trần Thị Kiều T, Văn Tân H, bên trong có chứa: Mẫu M1 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine, có khối lượng 1,6542 gam; Mẫu M2 gửi đến giám định là ma túy, loại MDMA, Ketamine có khối lượng 4,4423 gam; Mẫu M3 gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 4,1671 gam.

- 01 phong bì màu trắng (ghi “Gói 1”) được niêm phong in dấu tròn màu đỏ của Công an phường M, thành phố Long Xuyên và các chữ ký ghi tên Lê Hoàng T1, Võ Hoàng D, Trần Thị Kiều T, La Phương B1, bên trong có chứa: Mẫu M4 gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 8,7450 gam; Mẫu M5 gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,2471 gam; Mẫu M6 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine, có khối lượng 1,2425 gam.

- 01 phong bì màu trắng (ghi “Gói 2”) được niêm phong in dấu tròn màu đỏ của Công an phường M, thành phố Long Xuyên và các chữ ký ghi tên Lê Hoàng T1, Võ Hoàng D, Trần Thị Kiều T, La Phương B1, bên trong có chứa: Mẫu M7 gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,1434 gam.

* Kết luận giám định số 1156 ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh A, xác định: Xe mô tô biển số 67L2-591.25, có số khung MH1KF4125MK223556, số máy KF41E2227658 không bị đục sửa, không bị cắt hàn, không bị hoen gỉ, không bị tẩy xóa.

Tại Cáo trạng số: 196/CT-VKSLX ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố Trần Thị Kiều T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận: Đầu tháng 11/2023 đến ngày 21/3/2024, để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng T thông qua mạng xã hội zalo tên tài khoản “Hải Lan” nhiều lần liên hệ với người tên D (tên zalo “anh B2”) thuộc khu vực khóm Đ, phường M, thành phố Long Xuyên để mua ma túy loại khô (Ketamine) và kẹo (thuốc lắc) với giá một số khô là 80.000 đồng đến 100.000 đồng và kẹo một viên từ 200.000 đồng đến 220.000 đồng. Mỗi lần mua ma túy T đem về chia nhỏ thành nhiều gói, nhiều lần bán lại cho N1, Thúy A (không rõ họ, địa chỉ) và bán cho những người lạ (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá mỗi số Ketamine từ 110.000 đồng đến 130.000 đồng, kẹo mỗi viên từ 250.000 đồng đến 300.000 đồng, số tiền hưởng lợi 3.500.000 đồng. Khi cần mua ma túy người mua điện thoại cho T qua zalo hoặc facebook tên “Hải Lan” để thỏa thuận số lượng, giá cả, địa điểm giao nhận tiền và ma túy. T thường giao ma túy và nhận tiền tại khu chung cư B, phường M, thành phố Long Xuyên .

Khoảng 11 giờ ngày 21/3/2024, T hẹn bán cho khách lạ 15 viên thuốc lắc và 03 bọc nilon có rãnh kẹp viên đỏ bên trong mỗi bọc đều có chứa ma túy Ketamine để trong bọc vải có in chữ NINU & NICK thì bị phát hiện, bắt quả tang như nội dung vụ án. Nguồn ma túy T mua của người tên D (“anh B2”, không rõ họ tên, địa chỉ). Nguyễn Hoàng D1 không phải là người bán ma túy cho T.

Người liên quan đến vụ án:

Ông Cao Thành N1 trình bày: Khoảng đầu năm 2024 đến tháng 3/2024 ông mua ma túy của T khoảng 05 lần loại Ketamine và thuốc lắc, mục đích để sử dụng.

Ông Nguyễn Hoàng D1 trình bày: Ông chỉ cho T vay tiền; ông không mua, bán ma túy với T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Lê Thị Thu B (mẹ bị cáo T) trình bày: Xe mô tô biển số 67L2-591.25 do bà mua và đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe ngày 21/5/2021. Trước ngày bị bắt, T hỏi bà mượn xe đi thăm con (cháu ngoại bà). Bà không biết việc T mua bán ma túy, bà yêu cầu được nhận lại xe.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị Kiều T từ 08 năm đến 09 năm về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ khối lượng ma túy còn lại sau giám định và các vật dụng liên quan. Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại Iphone 15ProMax có gắn ốp lưng điện thoại màu vàng.

Buộc bị cáo T nộp sung quỹ nhà nước số tiền thu lợi bất chính 3.500.000 đồng. Trả lại cho bà Lê Thị Thu B 01 xe mô tô Vario màu đen, biển số 67L2-591.25.

Bị cáo T thống nhất ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, đề nghị mức hình phạt, xử lý vật chứng. Bị cáo không tranh luận, ăn năn về hành vi vi phạm xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Đối với các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố thực hiện đúng quy định pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không khiêu nại, không có ý kiến về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Tại phiên tòa vắng mặt ông N1, ông D1 là người liên quan đến vụ án. Xét thấy ông N1, ông D1 được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, quá trình điều tra đã cung cấp lời khai phù hợp nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ thu thập được nên sự vắng mặt của người liên quan trên không gây trở ngại việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp nhau, phù hợp lời khai của những người mua ma túy của bị cáo về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan đúng pháp luật. Do đó có đủ căn cứ kết luận từ tháng 11/2023 đến ngày 21/3/2024, bị cáo T nhiều lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho nhiều người. Ngày 21/3/2024 tại chung cư B, qua kiểm tra cơ quan chức năng thu giữ 13,3026 gam Ketamine; 4,4423 gam MDMA, Ketamine và 2,8967 gam Methamphetamine, MDMA, Ketamine là thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên”; và “Heroine, C, Methamphetamine, A1, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”, quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân xảy ra nhiều tội phạm khác.

[4]. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành niên, nhận thức được việc làm của bản thân, đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Lẽ ra bị cáo phải chí thú làm ăn để tạo ra thu nhập chính đáng lo cho bản thân, gia đình. Nhưng bị cáo lại cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều người nhằm thu lợi và thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân. Hành vi của bị cáo đã góp phần gieo rắc tệ nạn ma túy trong cộng đồng, tiếp tay cho tệ nạn ma túy hoành hành, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, trật tự, an toàn xã hội, tác hại đến sức khỏe, ảnh hưởng nghiêm trọng trí lực, thể lực, nhân cách người sử dụng, suy thoái nòi giống, kiệt quệ tài chính, gia đình tan vỡ. Nghiện ma

túy còn là một trong những nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội, tội phạm khác. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với mức độ nghiêm trọng của tội phạm.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú; phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội rất nghiêm trọng, do đó buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù có thời hạn là cần thiết. Xét mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra, đề nghị này Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T.

[6]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên có thu giữ đồ vật, tài liệu theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/11/2024, được xử lý như sau:

- Đối với: Mẫu vật còn lại sau khi đã giám định bên trong 03 (ba) phong bì được niêm phong ngày 27/3/2024, ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5, M6, M7; 01 đĩa sủ; 01 ống hút; 01 bọc nylon; 01 bọc vải; 01 bật lửa; 01 cân điện tử; 01 muỗng kim loại; 01 hộp giấy; 20 bọc nylon. Xét thấy, đây là chất ma túy thuộc loại vật cấm tàng trữ và dụng cụ, vật dụng có liên quan tội phạm, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 xe mô tô hiệu Vario biển số 67L2-591.25 không liên quan tội phạm, nên trả lại cho bà Lê Thị Thu B. Trả lại cho bị cáo T 01 thẻ ngân hàng S có chữ TRAN THI KIEU T.

- Đối với: 01 điện thoại Iphone 15ProMax có gắn ốp lưng màu vàng, có liên quan tội phạm nên tịch thu, phát mãi sung ngân sách nhà nước.

Quá trình điều tra có căn cứ xác định bị cáo thu lợi từ hành vi phạm tội với số tiền 3.500.000 đồng, nên buộc bị cáo nộp lại số tiền này sung ngân sách Nhà nước.

[7]. Về xử lý đối tượng và các vấn đề khác có liên quan vụ án:

Đối với người bán ma túy cho bị cáo T chưa rõ nhân thân, nên Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Long Xuyên tiếp tục làm rõ, xử lý theo quy định. Cao Thành N1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hiện nay N1 không còn sử dụng ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên chuyển địa phương quản lý là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9]. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Kiều T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Kiều T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 21/3/2024).

Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau khi đã giám định bên trong 03 (ba) phong bì được niêm phong ngày 27/3/2024, ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5, M6, M7; 01 đĩa sủ; 01 ống hút; 01 bọc nilon; 01 bọc vải; 01 bật lửa; 01 cân điện tử; 01 muỗng kim loại; 01 hộp giấy; 20 bọc nilon.

- Trả lại cho bà Lê Thị Thu B 01 xe mô tô hiệu Vario biển số 67L2-591.25. Trả lại cho bị cáo Trần Thị Kiều T 01 thẻ ngân hàng S có chữ TRAN THI KIEU T.

- Tịch thu phát mãi sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone 15ProMax có gắn ốp lưng màu vàng.

(Đặc điểm theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên).

Buộc bị cáo Trần Thị Kiều T nộp 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn) đồng sung ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo Trần Thị Kiều T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Trần Thị Kiều T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Thu B được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; 7b Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh AG;
- VKS ND tỉnh An Giang;
- VKS ND Tp. Long Xuyên;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Nhà Tạm giữ CA.TPLX;
- Cơ quan THA.HS công an TPLX;
- CQĐT Công an Tp. Long Xuyên;
- Chi cục THA DS Tp. Long Xuyên;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bộ phận THA. Tòa án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Hoa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Thị Hoa

